TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 328/2022/HS-ST
Ngày: 22-7-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Ngọc Thắng

Thẩm phán: Ông Trương Công Huấn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Ngọc Thanh

2. Ông Nguyễn Ngọc Hòa

3. Ông Nguyễn Thành Châu

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Mỹ Phượng – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:* Ông Phan Trung Hải – Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 359/2022/HSST ngày 25 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 2574/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2022 đối với:

- Bị cáo:

Họ và tên: **Trương Nguyên P;** Giới tính: N; Sinh năm: 1995 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký HKTT: 2 Đ, Phường A, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: A T, Phường A, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Hoa; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: không; Con ông Trương C và con bà Đỗ Thị Minh H; Hoàn cảnh gia đình: bị cáo chưa có vợ, chưa có con; Tiền án, Tiền sự: không;

Bị cáo bị truy nã và bị bắt tạm giam từ ngày 03/11/2021 (có mặt tại phiên tòa).

- *Bị hại:* Ông Huỳnh Nhựt P1, sinh năm 1996 (chết).

Đại diện hợp pháp của bị hại:

Bà Đặng Thị C1, sinh năm 1976 (là mẹ đẻ của bị hại).

Cư trú tại: số B đường A nối dài, Phường D, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt tại phiên tòa).

- Người bào chữa cho bị cáo:

Luật sư Trần Hồng B, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H, làm việc tại Công ty L1 bào chữa cho bị cáo Trương Nguyên P (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 15/01/2020, anh Phạm Lâm Hùng D cùng với các anh Lê Hoàng Tuấn A, Huỳnh Nhựt P1 và Nguyễn Thanh T đến quán B2, số E T, khu phố E, phường T, Quận G để uống rượu bia và sau đó Lâm Thanh B1 cũng tham gia ngồi uống bia chung với nhóm của Hùng D. Gần bên cạnh bàn của nhóm Hùng D là bàn của nhóm Nguyễn Bình L, gồm có: Nguyễn Bình L, Nguyễn Văn Vỹ K, Võ Băng Đ, Nguyễn Hoàng D1, Dương Văn H1, Trần Đức H2 và Phạm Mạnh Q (chưa rõ lai lịch). Trong khi ăn uống, Nguyễn Bình L thấy có người bên bàn anh Hùng D (không nhớ là ai) vén áo khoe hình xăm, nghĩ rằng người này vén áo "kênh đểu" nên L kêu Võ Băng Đ về phòng trọ của L (tại khu trọ công nhân) khu dân cư H, phường T, Quận G (cách quán khoảng 150m) lấy hung khí để đánh nhóm thanh niên bên bàn anh Hùng D.

Trong khi Đ đi lấy hung khí thì L, Hoàng D1 và H2 cầm ly bia qua bàn của anh Hùng D, tại đây Hoàng D1 dùng ly bia đánh vào đầu anh H3 D1 thì Q, K và H1 chạy qua và H1 dùng ly bia đánh trúng đầu anh Tuấn A. Khi thấy nhóm mình bị đánh, anh Huỳnh Nhựt P1 bỏ chạy đến ngã tư đường T và Đường D, anh B1 chạy vào bên trong quán B2 trốn, còn anh Hùng D, anh Tuấn A, anh T chạy sang quán N3 kế bên trốn.

Lúc này, Trương Nguyên P2 và Trương Nguyên P đang uống cà phê tại quán Ố H, phường T, Quận G (cách quán B2 khoảng 150m) nghe tiếng la lớn tại quán B2 rồi thấy Đ cầm 3 cây kiếm từ khu nhà trọ công nhân ra quán B2 thì chạy theo nên Đ đưa cho P 01 cây kiếm. Khi gặp nhóm của anh H3 D thì Đ và L xông vào định đánh anh Hùng D, anh T, anh T1, nhưng do Q và H2 can ngăn nên nhóm L bỏ về khu trọ.

Về phía anh Huỳnh Nhựt P1, khi bị nhóm của L đánh thì P1 bỏ chạy ra ngoài đường rồi điện thoại cho bạn là Đoàn Ngọc T2 và nói bị đánh tại quán B2. Lúc này, T2 đang uống cà phê với Huỳnh Nhựt D2, Bùi Hữu T3, Võ Thành Đ1, Dương Quốc T4 và H4 (chưa rõ lai lịch) trên đường T, Phường C, Quận H nên T2 thông báo cho cả nhóm biết và cùng nhau đến quán B2 đón anh Huỳnh Nhựt P1. Khi đến trước quán B2, nhóm T2 không thấy anh Nhựt P1 mà lại gặp L đi xe môtô hiệu SH màu đỏ thì L nói với nhóm của T2 "*tụi mày kiếm tao phải không*", nhóm của T2 bỏ đi đến ngã tư đường T - Đường D và Đường D gặp anh Nhựt P1, lúc này anh N1 P1 kêu "*quay lại quán, Tuấn A đang ở đó*". Nghe vậy, cả nhóm quay lại trước quán B2 gặp L điều khiển xe môtô chở theo Đ, trên tay cầm hung khí. Thấy L và Đ thì T2 la lên "*nó kìa*" và cả nhóm xông lên đánh nên L điều khiển xe bỏ chạy. Lúc này, anh Nhựt P1 nhặt cây chĩa, T4, T3 và H4 mỗi người nhặt 01 cây đao (do nhóm L làm rớt lại) rồi cùng cả nhóm tiếp tục đuổi đánh H1, Hoàng D1 đang đi bộ về khu nhà trọ công nhân và nhóm T2 tiếp tục đứng bao vây bên ngoài khu nhà trọ.

Về nhóm của L khi quay về khu nhà trọ thì thấy nhóm của T2 nên L dừng xe, cầm kiếm hô "*chơi nó đi*", Đ cầm cây chĩa, H1 cầm cây tuýp sắt và cây dao tự chế, K cầm cây dao tự chế, Dương cầm cây tuýp sắt, P1 cầm dao tự chế (tất cả hung khí này của L đem từ phòng trọ ra trước đó), P cầm ly bia và vỏ chai bia (lấy trên bàn trước quán Ốc N2) xông lên đuổi đánh nhóm T2 thì nhóm T2 bỏ chạy về hướng quán B2. Khi nhóm của L đuổi đánh nhóm của T2 đến trước quán B2 thì anh Huỳnh Nhựt P1 (nhóm của T2) bị Võ Băng Đ (nhóm của L) dùng cây chĩa đâm trúng ngực nên anh N1 P1 được Đ1 chở đi cấp cứu, đến khoảng 23 giờ cùng ngày thì anh N1 P1 tử vong.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 206-20/KLGĐ-PY ngày 10/02/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: *"Huỳnh Nhựt P1 chết do sốc mất máu không hồi phục do vết thương đâm thủng phổi trái, tiểu nhĩ trái, tĩnh mạch phổi trái. Máu của Huỳnh Nhựt P1 thuộc nhóm máu O."*

Sau đó, nhóm Nguyễn Bình L lần lượt bị bắt, riêng Trương Nguyên P bỏ trốn khỏi địa phương.

Ngày 07/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã ra Quyết định khởi tố bị can đối với Trương Nguyên P về tội "Giết người", do P không có mặt tại địa phương, nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy nã đối với P.

Đối với Võ Băng Đ, Nguyễn Bình L, Dương Văn H1, Nguyễn Hoàng D1, Nguyễn Văn Vỹ K, Trương Nguyên P2, Bùi Hữu T3, Dương Quốc T4, Huỳnh Nhựt D2, Võ Thành Đ1 và Đoàn Ngọc T2 đã bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm và tuyên án tại Bản án sơ thẩm số 87/2021/HSST ngày 22/3/2021. Theo đó tuyên phạt:

- Võ Băng Đ 20 năm tù, Nguyễn Bình L 18 năm tù, Nguyễn Hoàng D1 12 năm tù, Nguyễn Văn V K 12 năm tù, Trương Nguyên P2 12 năm tù, Dương Văn H1 09 năm tù cùng về tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015;

- Đoàn Ngọc T2 03 năm tù, Huỳnh Nhựt D2 02 năm 06 tháng tù, Bùi Hữu T3 02 năm tù, Dương Quốc T4 02 năm tù và Võ Thành Đ1 02 năm tù cùng về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đến ngày 03/11/2021, Phòng Cảnh sát hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã bắt giữ Trương Nguyên P.

Ngày 23 tháng 5 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Cáo trạng số 256/CT-VKS-P2, theo đó Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo: Trương Nguyên P về tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo Trương Nguyên P đã giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo với mức hình phạt từ 12 năm tù đến 13 năm tù về tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Luật sư Trần Hồng B bào chữa cho bị cáo Trương Nguyên P trình bày rằng vụ án diễn ra theo 02 giai đoạn, giữa 02 nhóm khác nhau. Giai đoạn 01 xảy ra tại quán B2 khi nhóm của L đánh nhóm của anh Hùng D, lúc đó bị cáo Trương Nguyên P đang ngồi uống cà phê tại quán Ố, bị cáo nhìn thấy Võ Băng Đ chạy về dãy nhà trọ và nghe có tiếng la tại quán Ba Cây Xoài nên bị cáo đi hỏi Đ và biết nhóm L đang đánh nhau tại quán B2, khi đó bị cáo P nhận 01 cây kiếm từ Đ và cả hai cùng đi đến quán, nhưng nhóm anh H3 Dương lúc này đã chạy trốn nên bị cáo P đưa kiếm cho một người trong nhóm và đi về nhà trọ. Giai đoạn 02 là quán Ố, nhóm của L (trong đó có bị cáo P) nhìn thấy nhóm của bị hại thì nghĩ là nhóm của bị hại quay lại trả thù nên nhóm L hoảng loạn bỏ chạy, sau khi nghe bên ngoài im ắng thì bị cáo P mới đi ra ngoài, rồi cầm ly bia, chai bia có sẵn tại quán Ố để xua cho nhóm bị hại bỏ đi, chứ không gây thương tích cho ai. Luật sư cho rằng bị cáo P chỉ tham gia với vai trò ngẫu nhiên, bất chợt, mờ nhạt, bị cáo không gây hậu quả, không gây thương tích cho ai, cáo trạng có nêu hành vi của bị cáo P là tham gia đánh nhau, nhưng không xác định bị cáo đánh ai, gây thương tích cho ai, tỉ lệ thương tật như thế nào, đồng phạm với ai. Từ đó, Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử trả hồ sơ để điều tra bổ sung, làm rõ hành vi của bị cáo gây hậu quả như thế nào để có căn cứ truy tố bị cáo, vì bị cáo chỉ có dấu hiệu phạm tội "Gây rối trật tự công cộng", chứ không phạm tội "Giết người. Đồng thời, Luật sư cũng nêu lên hoàn cảnh của bị cáo là khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, nuôi cha mẹ già và người chị bị tâm thần, anh bị cáo thì đang thụ án tại trại giam, bị cáo có học vấn thấp, khi nghe có người bị thương nên bị cáo sợ và bỏ trốn, bị cáo không biết bản thân bị truy nã, đây là lần đầu bị cáo phạm tội.

Trong phần tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cho rằng bị cáo Trương Nguyên P đã cầm hung khí tham gia cùng nhóm với bị cáo Võ Băng Đ tấn công bị hại Huỳnh Nhựt P1, hậu quả Võ Băng Đ đã dùng hung khí là cây chĩa đâm chết bị hại Huỳnh Nhựt P1 thì các bị cáo cùng chịu trách nhiệm hình sự về tội "Giết người". Bị cáo P tham gia với vai trò là đồng phạm giúp sức cho Võ Băng Đ, do đó, Cáo trạng truy tố đối với bị cáo P là có căn cứ nên Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và luận tội. Ngược lại về phía Luật sư bào chữa cho bị cáo P vẫn cho rằng cáo trạng chưa nêu rõ bị cáo P giúp sức cho Võ Băng Đ như thế nào, bị cáo đã gây thương tích cho ai, tỉ lệ thương tật như thế nào, bị cáo có cung cấp hung khí cho Đ hay không nên vẫn chưa xác định rõ vai trò giúp sức của bị cáo P trong việc gây ra cái chết đối với anh Huỳnh Nhựt P1, mong Hội đồng xét xử xem xét thêm cho bị cáo.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo Trương Nguyên P xin Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, **Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh**, Điều tra viên, Cán bộ điều tra, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, luật sư bào chữa đã thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Do vậy, các hành vi, các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và người bào chữa là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã đủ cơ sở xác định:

Khoảng 18 giờ ngày 15/01/2020, anh Phạm Lâm Hùng D cùng với các anh Lê Hoàng Tuấn A, Huỳnh Nhựt P1 và Nguyễn Thanh T đến quán B2, số E T, khu phố E, phường T, Quận G để uống rượu bia và sau đó Lâm Thanh B1 cũng tham gia ngồi uống bia chung với nhóm của anh H3 D. Gần bên cạnh bàn của nhóm anh H3 D là bàn của nhóm Nguyễn Bình L, gồm có: Nguyễn Bình L, Nguyễn Văn Vỹ K, Võ Băng Đ, Nguyễn Hoàng D1, Dương Văn H1, Trần Đức H2 và Phạm Mạnh Q (chưa rõ lai lịch). Trong khi ăn uống, Nguyễn Bình L thấy có người bên bàn anh Hùng D (không nhớ là ai) vén áo khoe hình xăm, nghĩ rằng người này vén áo "kênh đểu" nên L kêu Võ Băng Đ về phòng trọ của L (tại khu trọ công nhân) khu dân cư H, phường T, Quận G (cách quán khoảng 150m) lấy hung khí để đánh nhóm thanh niên bên bàn anh Hùng D. Trong khi Đ đi lấy hung khí thì nhóm của L đi qua bàn và đánh nhóm anh H3 D.

Trương Nguyên P2 và Trương Nguyên P đang uống cà phê tại quán Ố, phường T, Quận G nghe tiếng la lớn tại quán B2, rồi thấy Đ cầm 3 cây kiếm từ khu nhà trọ công nhân chạy ra quán B2 thì chạy theo nên Đ đưa cho P 01 cây kiếm. Khi gặp nhóm của anh H3 D thì Đ và L xông vào định đánh anh Hùng D, anh T, anh T4, nhưng do Q và H2 can ngăn nên nhóm L bỏ về khu trọ.

Khi nhóm của L quay về khu nhà trọ thì thấy nhóm của T2 nên L dừng xe, cầm kiếm hô "*chơi nó đi*", Đ cầm cây chĩa, H1 cầm cây tuýp sắt và cây dao tự chế, K cầm cây dao tự chế, Dương cầm cây tuýp sắt, P2 cầm dao tự chế (tất cả hung khí này của L đem từ phòng trọ ra trước đó), P cầm ly bia và vỏ chai bia (lấy trên bàn trước quán Ốc N2) tất cả xông lên đuổi đánh nhóm T2 thì nhóm T2 bỏ chạy về quán B2. Và khi nhóm của L đuổi đánh nhóm của T2 đến trước quán B2 thì anh Huỳnh Nhựt P1 (nhóm của T2) bị Võ Băng Đ (nhóm của L) dùng cây chĩa đâm trúng ngực nên anh Nhựt P1 được đưa đi cấp cứu nhưng đến khoảng 23 giờ cùng ngày thì anh N1 P1 tử vong.

Ngày 22/3/2021, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm và tuyên phạt Võ Băng Đ 20 năm tù, Nguyễn Bình L 18 năm tù, Nguyễn Hoàng D1 12 năm tù, Nguyễn Văn V K 12 năm tù, Trương Nguyên P2 12 năm tù, Dương Văn H1 09 năm tù cùng về tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Đoàn Ngọc T2 03 năm tù, Huỳnh Nhựt D2 02 năm 06

tháng tù, Bùi Hữu T3 02 năm tù, Dương Quốc T4 02 năm tù và Võ Thành Đ1 02 năm tù cùng về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015. Riêng Trương Nguyên P ngày 07/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã ra Quyết định khởi tố bị can đối với P về tội "Giết người", nhưng do P không có mặt tại địa phương, nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy nã đối với P và đến ngày 03/11/2021, Phòng Cảnh sát hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã bắt giữ được Trương Nguyên P.

Với hành vi nêu trên của bị cáo Trương Nguyên P đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trương Nguyên P phạm tội "Giết người", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Khi bị cáo Trương Nguyên P nghe Võ Băng Đ nói nhóm của L (là nhóm bạn của bị cáo P) bị người ta đánh tại quán B2 thì bị cáo đã nhận 01 cây kiếm từ Đ và cùng Đ đi đến quán B2, đến nơi thì L và Đình định xông vào đánh nhóm của anh H3 D1 thì được Q và H2 can ngăn nên nhóm bị cáo bỏ về khu nhà trọ. Khi nhóm của L quay lại khu nhà trọ thấy nhóm của T2 nên L dừng xe, cầm kiếm hô "*chơi nó đi"*, Đ cầm cây chĩa, H1 cầm cây tuýp sắt và cây dao tự chế, K cầm cây dao tự chế, Dương cầm cây tuýp sắt, P2 cầm dao tự chế, còn bị cáo P cầm ly bia và vỏ chai bia tất cả xông lên đuổi đánh nhóm của T2 bỏ chạy về hướng quán Ba Cây X và tại đây anh Huỳnh Nhựt P1 (nhóm của T2) bị Võ Băng Đ (cùng nhóm của bị cáo P) dùng cây chĩa đâm trúng ngực gây thủng phổi của anh Nhựt P1, sau đó được đưa đi cấp cứu nhưng anh Nhựt P1 đã tử vong. Như vậy, hành vi của bị cáo P và những người khác trong nhóm của P đã thể hiện ý thức coi thường pháp luật, coi thường tính mạng con người là có tính chất côn đồ, là tình tiết định khung theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố đối với bị cáo P là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, Luật sư cho rằng Cáo trạng chưa nêu rõ bị cáo Trương Nguyên P giúp sức cho Võ Băng Đ như thế nào, bị cáo đã gây thương tích cho ai, tỉ lệ thương tật như thế nào, bị cáo có cung cấp hung khí cho Đ hay không nên vẫn chưa xác định rõ vai trò giúp sức của bị cáo P trong việc gây ra cái chết đối với anh Huỳnh Nhựt P1 và từ đó Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử trả hồ sơ để điều tra bổ sung làm rõ căn cứ truy tố bị cáo P. Xét thấy, bị cáo P không hề có mâu thuẫn gì với nhóm bị hại nhưng sẵn sàng cầm kiếm để tham gia đánh nhau ở quán B2, rồi ngay sau đó bị cáo cầm hung khí là ly bia và vỏ chai bia cùng với nhóm của L đánh nhau với nhóm T2 và hậu quả là Võ Băng Đ (cùng nhóm của bị cáo P) dùng cây chĩa đâm anh Nhựt P1 (nhóm của T2) tử vong. Do đó, mặc dù bị cáo P không phải là người trực tiếp đâm anh Nhựt P1 nhưng bị cáo P là người cầm hung khí chuẩn bị đánh nhau tại quán B2 rồi sau đó cùng nhóm của L đánh nhóm của T2 và hậu quả anh Nhựt P1 bị người trong nhóm của L (Võ Băng Đ) đâm chết, thì hoàn toàn có cơ sở kết luận bị cáo P đồng phạm với các bị cáo khác trong nhóm với vai trò giúp sức, nên lời trình bày nêu trên của luật sư là không có cơ sở để chấp nhận.

Hành vi của bị cáo Trương Nguyên P là đặc biệt nghiêm trọng cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của con người, được luật pháp bảo vệ, gây mất

trật tự trị an xã hội, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân nên cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm mới tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và hậu quả do bị cáo gây ra. Nhưng khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét đến hành vi phạm tội, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, vai trò, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hoàn cảnh và nhân thân của bị cáo.

Vai trò của bị cáo: Trong vụ án này, bị cáo P phạm tội với vai trò đồng phạm giúp sức nên cần áp dụng Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có trình độ học vấn thấp (5/12), trong vụ việc này bị cáo lại có anh ruột đã bị kết án và đang thụ án tại trại giam, đây là các tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 cần áp dụng cho bị cáo.

Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nêu trên, nhưng bản thân bị cáo sau khi phạm tội đã bỏ trốn khỏi nơi cư trú, sau đó bị bắt trong trường hợp truy nã, điều này đã gây khó khăn cho cơ quan tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, do đó cần áp dụng mức hình phạt nằm trong khung hình phạt đối với bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Đối với Phạm Mạnh Q và các đối tượng khác chưa rõ lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự: đã được xử lý tại Bản án hình sự sơ thẩm số 87/2012/HSST ngày 22/3/2021 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: đã được xử lý tại Bản án hình sự sơ thẩm số 87/2012/HSST ngày 22/3/2021 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Lập luận trên đây cũng là căn cứ để chấp lời trình bày của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và không chấp nhận lời trình bày của Luật sư bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa.

[7] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: **Trương Nguyên P** 12 (mười hai) năm tù về tội "Giết người", thời hạn tù tính từ ngày 03/11/2021.

2. Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án;

Án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo Trương Nguyên P phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

3. Căn cứ khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày được tống đạt bản sao bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Ngọc Thắng

Nơi nhận:
- TAND Tối cao; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- Cục THADS TP.HCM; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Trại giam; (1)
- Bị cáo; (1)
- Đại diện hợp pháp của bị hại; (1)
- Người bào chữa; (1)
- THAHS; (1)
- P. PC 53 - CA TP.HCM; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ. (18) (4)